

Số: 18/2025/QĐST-DS

Tp Cao Lãnh, ngày 11 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2025/TLST-DS ngày 12/02/2025, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng; Hợp đồng thế chấp tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP T.

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 16, 23, 24, Tòa nhà Mipec, số 229 Tây Sơn, phường N, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Mạnh Th; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H; Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Đồng Tháp - Ngân hàng TMCP T; Địa chỉ: 132 -134 Nguyễn Huệ, Phường B (nay là Phường A), thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn H là bà Đặng Thị Thùy Tr và ông Trần Thanh S.

Địa chỉ: 132 -134 Nguyễn Huệ, Phường B (nay là Phường A), thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm: 1972;

Địa chỉ: Số 97, đường Nguyễn Văn Trỗi, tổ 44, Khóm 3, Phường B (nay là Phường A), thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng thương mại cổ phần T yêu cầu bà Nguyễn Thị Thùy L trả tổng số tiền 4.894.439.878 đồng (bao gồm: nợ gốc là 4.540.200.000 đồng, nợ lãi là 354.239.878 đồng). Ngân hàng yêu cầu bà Nguyễn Thị Thùy L tiếp tục chịu lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 361.0387/2022/HĐTDHM-CN/PG BankĐT ngày 02/11/2022, Hợp đồng tín dụng số 361.0052/2023/HĐTD-CN/PGBankĐT ngày 14/3/2023 và các Khế ước nhận nợ đã ký với Ngân hàng TMCP T đến khi trả xong nợ.

Bà Nguyễn Thị Thùy L đồng ý trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần T tổng số tiền 4.894.439.878 đồng (bao gồm: nợ gốc là 4.540.200.000 đồng, nợ lãi là 354.239.878 đồng). Đồng ý tiếp tục trả lãi theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ nêu trên đến khi trả xong số tiền nợ;

Công nhận Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 361.0387/2022/BĐ được ký giữa Ngân hàng TMCP T và bà Nguyễn Thị Thùy L với diện tích: 73,6 m², thửa đất số: 90, tờ bản đồ số 4; loại đất ở tại đô thị, đất tọa lạc tại Phường B (nay là Phường A), thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 04/3/2025, bà Nguyễn Thị Thùy L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 361.0387/2022/HĐTDHM-CN/PG BankĐT ngày 02/11/2022, Hợp đồng tín dụng số 361.0052/2023/HĐTD-CN/PGBankĐT ngày 14/3/2023 và các Khế ước nhận nợ đã ký với Ngân hàng TMCP T cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP T thì lãi suất mà bà Nguyễn Thị Thùy L phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP T theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP T.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng thương mại cổ phần T được nhận lại số tiền 56.666.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013292 ngày 10/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Do Trần Thanh S nộp thay).

Bà Nguyễn Thị Thùy L chịu 28.223.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (đã được xét miễn giảm 50% án phí theo quy định).

Về chi phí tố tụng: Chi phí tố tụng 600.000 đồng bà Nguyễn Thị Thùy L phải chịu, Ngân hàng đã tạm ứng và chi xong. Bà Nguyễn Thị Thùy L có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng số tiền này.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh ĐT;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ